| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN THÀNH**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 45 /2023/QĐST-HN&GĐ | Yên Thành, ngày 23 tháng 02 năm 2023 |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **69**/2023/TLST - HNGĐ, Ngày 08 tháng 02 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị N – sinh năm 1981.

Địa chỉ: xóm Ngọc Thành, xã V Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Võ Thanh Q – sinh năm 1973.

Địa chỉ: xóm Ngọc Thành, xã V Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các điều 54, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1**.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị N và anh anh Võ Thanh Q .

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: chị Lê Thị N và anh Võ Thanh Q thuận tình ly hôn.

**- Về con chung**: Có 01 con chung là Võ Thanh P – sinh ngày 03/11/2000. Con chung đã đủ tuổi trưởng thành. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về tài sản chung**: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về án phí**: Thỏa thuận chị Lê Thị N chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn. Án phí của chị N được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y theo biên lai số 0000618 ngày 08/02/2023. Hoàn trả lại cho chị N số dư tạm ứng án phí là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Giang**

**Nơi nhận**:
- *VKS cùng cấp.*
- *Các đương sự.*
- *Chi cục THA Dân sự.*
- *UBND Xã*
- *Lưu HS*